

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG AUTOFILS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG AUTOFILS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM AUTOFILS ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AUTOFILS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108154171

3. Ngày thành lập: 01/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, ngõ 324/48, phố Lê Trọng Tấn, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
3.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
4.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
5.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
6.	Lập trình máy vi tính	6201
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
10.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
11.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
12.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
13.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
14.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
15.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
16.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

21.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
22.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Phá dỡ	4311
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
31.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
32.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
33.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
34.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
35.	Bốc xếp hàng hóa	5224
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
38.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
41.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
42.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
43.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
44.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
45.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
48.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
49.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
50.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
51.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
52.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
53.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
54.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

55.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
56.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
57.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
58.	In ấn	1811
59.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
60.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN CHÍ	Thôn Thân Thượng, Xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	765.000	7.650.000.000	85,000	125186368	
			Tổng số	765.000	7.650.000.000	85,000		
2	LÊ HẢI YẾN	Thôn Tân Tiến, Xã Phương Trung, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	017166852	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		
3	NGUYỄN VĂN CHUNG	Thôn Thân Thượng, Xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	125492312	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HẢI YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017166852

Ngày cấp: 18/04/2010

Nơi cấp: Công an Tp. Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Tiến, Xã Phương Trung, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Tân Tiến, Xã Phương Trung, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội